

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: QUẢN TRỊ KINH DOANH

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Kinh tế quốc tế I		
Mã học phần:	71ECON30093	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	242_71ECON30093_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	75	phút
Thí sinh được tham khảo tài liệu:	☒ Có	☐ Không	

Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;

ĐỀ THI LẦN 01 – Đề 1

II. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm - 10 câu, 0.5 điểm/câu))

Lý thuyết Heckscher-Ohlin giải thích lợi thế so sánh là kết quả của sự khác biệt ở các quốc gia về:

- A. Nền kinh tế sản xuất quy mô lớn.
B. Sự phong phú tương đối của các nguồn tài nguyên khác nhau.
C. Chi phí lao động tương đối.
D. Chi phí nghiên cứu và phát triển.

ANSWER: B

Lý thuyết lợi thế tương đối của David Ricardo cho rằng:

- A. Mỗi quốc gia nên chuyên môn hóa vào sản xuất sản phẩm mà quốc gia đó sản xuất hiệu quả tuyệt đối
B. Mỗi quốc gia nên chuyên môn hóa vào sản xuất sản phẩm mà quốc gia đó được ưu đãi khi tham gia thương mại quốc tế
C. Mỗi quốc gia nên chuyên môn hóa vào sản xuất sản phẩm mà quốc gia đó sản xuất hiệu quả tương đối
D. Mỗi quốc gia nên tự sản xuất để tránh phụ thuộc vào nước ngoài

ANSWER: C

Nếu tuân theo lý thuyết so sánh, các quốc gia sẽ:

- A. Giải quyết được vấn đề cơ bản của kinh tế học là sự khan hiếm

- B. Đạt được điểm tiêu dùng vượt ra ngoài đường giới hạn khả năng sản xuất
- C. Tránh được sự lệ thuộc kinh tế vào các quốc gia khác
- D. Không có lựa chọn nào đúng

ANSWER: B

Trong xu thế phát triển kinh tế tri thức, trao đổi sản phẩm giữa các quốc gia trên thế giới chủ yếu là:

- A. Sản phẩm thô
- B. Sản phẩm đã qua chế biến/hàm lượng chất xám cao
- C. Sản phẩm sơ chế
- D. Sản phẩm cơ bản, thiết yếu

ANSWER: B

..... nghĩa là năng suất lao động sản xuất một sản phẩm của một quốc gia cao hơn năng suất lao động của các quốc gia khác:

- A. Hiệu suất lao động
- B. Lợi thế so sánh
- C. Lợi thế tuyệt đối
- D. Năng lực xuất khẩu

ANSWER: C

Quốc gia có thể có, ngay cả khi nó không có

- A. Lợi thế so sánh; lợi thế tuyệt đối
- B. Lợi thế tuyệt đối, Hiệu quả lao động
- C. Lợi thế so sánh, Hiệu quả lao động
- D. Lợi thế tuyệt đối, Khả năng sản xuất

ANSWER: A

Giả định A là nước dư thừa vốn, theo mô hình H-O, thương mại quốc tế sẽ dẫn đến

- A. Giá của vốn sẽ tăng lên ở nước A
- B. Giá của lao động sẽ tăng lên ở nước A
- C. Giá của vốn sẽ không đổi ở cả 2 nước
- D. Giá của vốn sẽ tăng lên ở nước B

ANSWER: A

Số giờ lao động cần có để sản xuất mỗi đơn vị sản phẩm gạo và quần áo tại 2 quốc gia Cuba và Việt Nam như sau : Cuba (12,10) và Việt Nam (16,8). Nước có lợi thế tuyệt đối về sản xuất gạo, nước có lợi thế tuyệt đối về sản xuất quần áo:

- A. Cuba; Việt Nam
- B. Việt Nam, Cuba
- C. Việt Nam, Việt Nam
- D. Cuba, Cuba

ANSWER: A

Theo WTO, biện pháp phi thuế quan được hiểu là:

- A. Các biện pháp không phải là thuế quan của nước nhập khẩu được áp dụng nhằm cản trở sự di chuyển của hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu.
- B. Bất kỳ biện pháp nào của nước nhập khẩu được áp dụng nhằm cản trở sự thuận lợi của hàng hóa, dịch vụ, các khoản đầu tư từ các nước khác.
- C. Các biện pháp không phải là thuế quan của nước nhập khẩu được áp dụng nhằm cản trở thuận lợi của hàng hóa nhập khẩu và bảo hộ hàng hóa tương tự trong nước.
- D. Các biện pháp không phải là thuế quan của nước nhập khẩu được áp dụng nhằm cản trở sự thuận lợi cho hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu hàng hóa.

ANSWER: C

Hình thức nào sau đây là đầu tư trực tiếp nước ngoài?

- A. Một quỹ tài chính quốc tế cho doanh nghiệp Việt Nam vay vốn.
- B. Một số các tổ chức tài chính đầu tư vào thị trường chứng khoán Việt Nam.
- C. Một ngân hàng nước ngoài mua 20% cổ phần của một ngân hàng Việt Nam để trở thành cổ đông chiến lược.
- D. Chính phủ Hà Lan tài trợ cho các chương trình y tế giáo dục ở vùng sâu vùng xa của Việt Nam.

ANSWER: C

PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)

Cho số liệu về hàm cung, hàm cầu một mặt hàng X của quốc gia như sau: $Q_S = 38P_X - 360$; $Q_D = 750 - 36P_X$. Trong đó, P_X là giá cả mặt hàng X, đơn vị tính: triệu đồng/chiếc; Q_S , Q_D là số lượng mặt hàng X tính bằng 1,000 chiếc. Giá thế giới về mặt hàng này là $P_W = 500.5$ USD/chiếc; tỷ giá hối đoái 1 USD = 19,980 VND

- a) Cho biết giá cả và sản lượng cân bằng trong điều kiện nền kinh tế đóng? (1 điểm)
- b) Khi thương mại tự do, tình hình gì xảy ra với thị trường mặt hàng X? (1 điểm)
- c) Để bảo hộ sản xuất trong nước, chính phủ ấn định một quota nhập khẩu là 148,000 chiếc. Hãy cho biết tác động của chính sách này đối với thị trường mặt hàng X? (1.5 điểm)
- d) Xác định mức thuế quan tương đương với quota nhập khẩu 148,000 chiếc trên? Tính tỷ lệ bảo hộ thực tế trong trường hợp này? Biết giá nguyên liệu nhập khẩu là 405 USD/chiếc. (1.5 điểm)

ĐÁP ÁN :

a) Trong điều kiện nền kinh tế đóng: $Q_D = Q_S \Leftrightarrow 38P - 360 = 750 - 36P$

$\Leftrightarrow P_E = 15$ và $Q_E = 210$

Như vậy, trong điều kiện nền kinh tế đóng, giá cân bằng $P_E = 15$ triệu đồng/chiếc và sản lượng cân bằng $Q_E = 210,000$ chiếc.

b) Khi thương mại tự do: $P_X = P_W = 500.5$ USD quy đổi sang nội tệ: $P_X = 500.5 \times 19,980 = 10$ triệu đồng

$\Rightarrow P_X = 10$ triệu đồng/sp $\Rightarrow \begin{cases} Q_D = 390 \\ Q_S = 20 \end{cases} \Rightarrow \text{Nhập khẩu} = 370 \text{ (ĐVT)}$

Như vậy, khi thương mại tự do thì tình hình thị trường sản phẩm X là:

- + Giá giảm: từ 15 xuống 10 triệu đồng/sp
- + Tiêu dùng tăng: từ 210 lên 390 [ĐVT]
- + Sản xuất giảm: từ 210 xuống 20 [ĐVT]
- + Nhập khẩu tăng: từ 0 lên 370 [ĐVT]

c) Để bảo hộ sản xuất trong nước, chính phủ ấn định một quota nhập khẩu là 148,000 chiếc

$$\Leftrightarrow 148 = Q_D - Q_S$$

$$\Leftrightarrow 148 = 1110 - 74P$$

$$\Leftrightarrow P = 13 \Leftrightarrow \begin{cases} Q_D = 282 \\ Q_S = 134 \end{cases}$$

Như vậy, việc chính phủ hạn chế nhập khẩu bằng Quota = 148.000 chiếc đã làm cho:

- + Giá tăng: từ 10 lên 13 triệu đồng/sp
- + Tiêu dùng giảm: từ 390 xuống 282 [ĐVT]
- + Sản xuất tăng: từ 20 lên 134 [ĐVT]
- + Nhập khẩu giảm: từ 370 xuống 148 [ĐVT]

d) Mức thuế quan tương đương với Quota = 148,000 chiếc

$$T\% = \frac{P_{Quota} - P_W}{P_W} \times 100\% = \frac{13 - 10}{10} \times 100\% = 30\%$$

$$P_{Quota} = 13,000,000/19,980 = 650.65 \text{ USD}$$

$$V = P_W - P_L = 500.5 - 405 = 95.5$$

$$V' = P_{Quota} - P_L = 650.65 - 405 = 245.65$$

$$\text{Vậy tỷ lệ bảo hộ: ERP} = \frac{V' - V}{V} \times 100\% = \frac{245.65 - 95.5}{95.5} \times 100\% = 157.23\%$$

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		5.0	
Câu 1 – 10		0.5	

II. Tự luận		5.0	
Nội dung a.	Trong điều kiện nền kinh tế đóng: $Q_D = Q_S \Leftrightarrow 38P - 360 = 750 - 36P$ $\Leftrightarrow P_E = 15 \text{ và } Q_E = 210$ - giá cân bằng $P_E = 15$ triệu đồng/chiếc - sản lượng cân bằng $Q_E = 210,000$ chiếc.	1.0	
Nội dung b.	Khi thương mại tự do thì tình hình thị trường sản phẩm X là: + Giá giảm: từ 15 xuống 10 triệu đồng/sp + Tiêu dùng tăng: từ 210 lên 390 [ĐVT] + Sản xuất giảm: từ 210 xuống 20 [ĐVT] + Nhập khẩu tăng: từ 0 lên 370 [ĐVT]	1.0	
Nội dung c	Chính phủ hạn chế nhập khẩu bằng Quota = 148.000 chiếc đã làm cho: + Giá tăng: từ 10 lên 13 triệu đồng/sp + Tiêu dùng giảm: từ 390 xuống 282 [ĐVT] + Sản xuất tăng: từ 20 lên 134 [ĐVT] + Nhập khẩu giảm: từ 370 xuống 148 [ĐVT]	1.5	
Nội dung d	Mức thuế quan tương đương với Quota = 148,000 chiếc $T\% = \frac{P_{Quota} - P_W}{P_W} \times 100\% = \frac{13 - 10}{10} \times 100\% = 30\%$ $P_{Quota} = 13,000,000 / 19,980 = 650.65 \text{ USD}$ $V = P_W - P_L = 500.5 - 405 = 95.5$	1.5	

	$V' = P_{\text{Quota}} - P_L = 650.65 - 405 = 245.65$ Vậy tỷ lệ bảo hộ: $ERP = \frac{V' - V}{V} \times 100\%$ $= \frac{245.65 - 95.5}{95.5} \times 100\% = 157.23\%$		
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04. năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề




ThS.GVC. Trần Thị Bích Dung

TS. Nguyễn Xuân Trường

Tại cùng một vị trí địa lý, nếu chiều dài con lắc đơn tăng 4 lần thì chu kỳ dao động điều hoà của nó

A. tăng 2 lần

B. tăng 4 lần

C. giảm 2 lần

D. giảm 4 lần

ANSWER: A